

## VI-3 Chăm sóc sức khỏe và y tế cho trẻ sơ sinh

### 1. Y tế cho trẻ em

Tiêu chuẩn y tế dành cho trẻ em của Nhật rất cao, tỷ lệ tử vong của trẻ sơ sinh Nhật cũng thấp nhất thế giới. Có nhiều bệnh viện chuyên môn dành cho trẻ em, nhưng trước hết hãy liên lạc đến bệnh viện nhi khoa gần nơi ở nhất.

### 2. Tiêm ngừa

Tiêm ngừa cho trẻ sơ sinh được căn cứ theo bảng dưới đây. Lịch tiêm ngừa do tòa hành chính thành phố, huyện, xã qui định. Nếu đủ điều kiện, theo nguyên tắc phần lớn việc tiêm ngừa là miễn phí. Những ghi chú cần thiết đều được ghi trên sổ sức khỏe mẹ con. Hãy liên hệ với các trung tâm sức khỏe tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-3)

Bảng danh sách tiêm ngừa

Tên loại tiêm ngừa	Đối tượng tiêm ngừa
Chủng ngừa 3 loại ( Bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván)	Sau khi sinh từ 3 tháng đến dưới 90 tháng
Chủng ngừa 2 loại (Bệnh bạch hầu, uốn ván) + Bệnh bại liệt	Từ 11 tuổi đến dưới 13 tuổi
BCG	Dưới 1 tuổi
MR2 chủng ngừa 2 loại (sởi, sởi truyền nhiễm)	Sau khi sinh từ 12 đến dưới 24 tháng (lần 1) Từ 5 đến dưới 7 tuổi, trước khi nhập học tiểu học.(lần 2)
Viêm não Nhật Bản	Sau khi sinh từ 6 tháng đến dưới 90 tháng (lần 1) Từ 9 tuổi đến dưới 13 tuổi (lần 2)
Viêm phổi do vi trùng trẻ em	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tiêm lần đầu sau sanh 2 tháng đến dưới 7 tháng tuổi: →tiêm 4 lần</li><li>• Tiêm lần đầu sau sanh 7 tháng đến dưới 1 tuổi: →tiêm 3 lần</li><li>• Tiêm lần đầu trên 1 tuổi đến dưới 2 tuổi: →tiêm 2 lần</li><li>• Tiêm lần đầu trên 2 tuổi đến dưới 5 tuổi: →tiêm 1 lần</li></ul>
Virus Cúm nhóm B (Hib)	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tiêm lần đầu sau sanh 2 tháng đến dưới 7 tháng tuổi: →tiêm 4 lần</li><li>• Tiêm lần đầu sau sanh 7 tháng đến dưới 1 tuổi: →tiêm 3 lần</li><li>• Tiêm lần đầu trên 1 tuổi đến dưới 5 tuổi: →tiêm 1 lần</li></ul>
HPV (ngừa ung thư cổ tử cung)	Từ thời điểm tròn 12 tuổi đến dưới 16 tuổi
Bệnh Thủy đậu (trái rạ)	Từ 1 tuổi đến dưới 3 tuổi
Viêm gan siêu vi B	Từ sau khi sinh đến dưới 1 tuổi

- ※1 Thời gian tiêm ngừa thực tế khác nhau giữa các thành phố, huyện, xã. Xin tham khảo trong sổ mẹ con, hoặc liên hệ trực tiếp đến trung tâm sức khỏe thành phố, huyện, xã để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-3)
- ※2 Ngoài những tiêm ngừa này có thêm những tiêm ngừa khác có thu phí như cúm, bệnh quai bị v.v... Xin tư vấn cụ thể với các cơ quan y tế bạn thường đi khám.

### **3. Khám sức khỏe**

Trẻ em được khám sức khỏe miễn phí tại Ủy ban hành chính thành phố, huyện, xã. Thời gian và thủ tục tiến hành có khác nhau giữa các thành phố, huyện, xã, hãy liên hệ đến trung tâm sức khỏe để biết thêm chi tiết. Thông thường, giấy báo khám sức khỏe sẽ được gửi đến nhà bạn qua đường bưu điện.

### **4. Phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh**

#### 1) Phí hỗ trợ chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh.

Phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh được trả từ bảo hiểm của người nuôi dưỡng. Thông thường phí phải trả là 20% tổng chi phí.

Tùy theo từng thành phố, huyện, xã, có thể có chính sách hỗ trợ một phần phí chăm sóc y tế cho trẻ sơ sinh. Hãy liên hệ đến quây chăm sóc phúc lợi nhi đồng, quây vệ sinh sức khỏe hoặc quây bảo hiểm sức khỏe quốc dân tại tòa hành chính thành phố, huyện, xã, để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-1)

#### 2) Những khoản hỗ trợ khác

Trẻ sinh thiếu tháng, trẻ bị tàn tật hoặc bị những bệnh mãn tính được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe y tế từ chi phí nhà nước. Hãy liên hệ đến cơ sở y tế hoặc cơ sở phúc lợi để biết thêm chi tiết. (phụ lục IX-1)